

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**NGUYỄN THU HÀ**

**DAY HỌC HÁT CA KHÚC CỦA NHẠC SĨ  
NGUYỄN ĐỨC TOÀN CHO GIỌNG NỮ TRUNG,  
HỆ TRUNG CẤP THANH NHẠC,  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỆ THUẬT HÀ NỘI**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DAY HỌC ÂM NHẠC  
Khóa 13 (2019-2021)**

**Hà Nội, 2022**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

*Người hướng dẫn khoa học:* PGS.TS Phạm Trọng Toàn

**Phản biện 1:** PGS.TS Nguyễn Đăng Nghị

**Phản biện 2:** PGS.TS Nguyễn Đỗ Hiệp

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày 25 tháng 8 năm 2022

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

**Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Ca khúc Việt Nam được hình thành từ những năm 30 của thế kỷ XX và phát triển mạnh mẽ, khi có sự tiếp thu những tinh hoa của âm nhạc phương Tây với âm nhạc truyền thống dân tộc. Trải qua quá trình lịch sử, ca khúc Việt Nam đã giữ vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần và sinh hoạt văn hóa, văn nghệ của đất nước. Với sự sáng tạo không ngừng của nhiều thế hệ nhạc sĩ, ca khúc Việt Nam đã đạt được những thành tựu rực rỡ về các mặt từ đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp và đa dạng về thể loại. Đóng góp vào thành công của ca khúc Việt Nam phải kể đến lớp nhạc sĩ trưởng thành trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, như: Văn Cao, Đỗ Nhuận, Huy Du, Hoàng Vân, Nguyễn Văn Tý, Phan Huỳnh Điểu...

Cùng với các nhạc sĩ tiêu biểu của thời kỳ đầu nền âm nhạc mới nước ta, còn có nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn. Sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn góp phần xây dựng nền âm nhạc Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Ông đã sáng tác hơn 200 ca khúc ở nhiều thể loại, đề tài khác nhau và ở mảng đề tài nào ông cũng có những tác phẩm tiêu biểu, được nhiều ca sĩ biểu diễn và đông đảo công chúng yêu thích. Trong đó có những bài ca đã đi cùng năm tháng như: *Đàng là cuộc sống của tôi*, *Hà Nội trái tim hồng*, *Quê em*, *Biết ơn Võ Thị Sáu*, *Nguyễn Viết Xuân cả nước yêu thương*, *Mời anh đến thăm quê tôi*, *Tình em biển cả...* Những ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn có giá trị nghệ thuật và nhiều tác phẩm được sử dụng là bài học trong chương trình đào tạo thanh nhạc chuyên nghiệp.

Trường CĐNT Hà Nội là một trong những đơn vị đào tạo nghệ thuật chuyên nghiệp có chất lượng cao của Thủ đô nói riêng và cả nước nói chung. Với bề dày truyền thống hơn 50 năm hình thành và phát triển, trong những năm qua, Khoa Thanh nhạc của nhà trường

đã đào tạo nhiều thế hệ ca sĩ xuất sắc cho hoạt động biểu diễn ở nước ta. Từ thực tiễn giảng dạy tại Khoa Thanh nhạc - Trường CĐNT Hà Nội, ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn luôn được sử dụng trong chương trình dạy học thanh nhạc. Trong các ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn, có những ca khúc phù hợp với chất giọng nữ trung của HS. Tại các chương trình thi học kỳ và thi tốt nghiệp của Nhà trường, một số HS đã thể hiện thành công ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn. Tuy nhiên một số HS giọng nữ trung, hệ Trung cấp Thanh nhạc còn bộc lộ hạn chế về phát âm, nhả chữ, thể hiện tác phẩm... GV vẫn nặng về việc truyền thụ kiến thức, kỹ năng một chiều, chưa cập nhật những phương pháp dạy học mới phát huy được năng lực của HS.

Để góp phần nâng cao chất lượng dạy học thanh nhạc cho HS của Nhà trường, tôi chọn đề tài nghiên cứu *Dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung, hệ Trung cấp Thanh nhạc, Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội*, cho luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc.

## **2. Lịch sử nghiên cứu**

Đào tạo thanh nhạc chuyên nghiệp ở nước ta, cho đến nay với sự đóng góp và cống hiến của các nhà sư phạm và chuyên môn đã xuất bản nhiều công trình nghiên cứu về lịch sử và những phương pháp giảng dạy thanh nhạc.

Nghiên cứu về phương pháp giảng dạy thanh nhạc có một số những công trình:

*Phương pháp sư phạm thanh nhạc* của Nguyễn Trung Kiên do Nxb Âm nhạc phát hành năm 2001.

*Phương pháp dạy thanh nhạc* của Hồ Mộ La do Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội xuất bản năm 2008.

*Phương pháp hát tốt tiếng Việt trong nghệ thuật ca hát* của Trần Ngọc Lan, do Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội năm 2011.

*Phương pháp luyện giọng để trở thành ca sĩ* của Anne Peckham, Nguyễn Văn Vĩnh dịch, do Nxb Âm nhạc, Hà Nội phát hành năm 2002.

Những công trình nghiên cứu nêu trên đã cung cấp những nền tảng cơ sở lý luận để chúng tôi tham khảo. Tuy nhiên, những công trình này chỉ tập trung vào những phương pháp cơ bản và chuyên sâu trong các khía cạnh chung của đào tạo thanh nhạc, mà trong đó không nghiên cứu vào vấn đề dạy học ca khúc của các nhạc sĩ cụ thể.

Cùng với một số sách nêu trên có một số luận án, luận văn nghiên cứu về dạy học thanh nhạc như:

*Đào tạo giọng Soprano Việt Nam chất lượng cao* của Nguyễn Thị Tân Nhân – Luận án tiến sĩ Âm nhạc học tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam năm 2018.

*Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo thanh nhạc chuyên nghiệp trong giai đoạn mới* của Lê Thị Minh Xuân. Luận án tiến sĩ Âm nhạc học tại Học viện Âm nhạc quốc gia Việt Nam năm 2015.

*Dạy học Thanh nhạc cho giọng nữ trung hệ Đại học Sư phạm Âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương* của Nguyễn Thị Hương, Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc năm 2017.

*Hướng dẫn luyện tập kỹ thuật thanh nhạc cơ bản cho sinh viên giọng nữ trung hệ Đại học Sư phạm âm nhạc Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật trung ương*, của Nguyễn Phương Thảo.

*Những tác phẩm tiêu biểu của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn* của Lê Minh Hằng. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Nghệ thuật học, Nhạc viện Hà Nội năm 2008.

Những công trình nghiên cứu nêu trên mặc dù không nghiên cứu riêng về dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn, nhưng các tác giả đã cung cấp những thông tin, kiến thức về lý luận và thực tiễn giảng dạy thanh nhạc. Bên cạnh đó, các đề tài nghiên cứu này đều đưa ra những giải pháp có ý nghĩa thực tiễn nhằm nâng

cao chất lượng đào tạo ca sĩ hiện nay. Tuy nhiên cho đến nay chưa có công trình nghiên cứu nào nghiên cứu phương pháp đạy hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung. Vì vậy, đề tài của chúng tôi không trùng lặp với các công trình nghiên cứu và luận án, luận văn đã bảo vệ.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở nghiên cứu đặc điểm giọng nữ trung, khái quát về ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn và thực trạng dạy học hát ca khúc cho hệ trung cấp Thanh nhạc tại trường CDNT Hà Nội, đề tài đề xuất một số phương pháp đạy hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung, nhằm nâng cao chất lượng dạy học cho hệ Trung cấp Thanh nhạc, Trường CDNT Hà Nội.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Nghiên cứu những vấn đề lý luận và một số khái niệm cơ bản về ca khúc, phương pháp dạy học hát, đặc điểm giọng nữ trung.

Nghiên cứu thực trạng dạy học thanh nhạc nói chung và dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn nói riêng cho HS giọng nữ trung hệ Trung cấp Thanh nhạc, Trường CDNT Hà Nội.

Đề xuất một số phương pháp dạy học hát một số ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung, hệ Trung cấp Thanh nhạc, Trường CDNT Hà Nội.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu chính của đề tài là biện pháp dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài chỉ nghiên cứu các vấn đề liên quan đến dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung, hệ Trung cấp Thanh nhạc ngắn hạn 3 năm tại Trường CDNT Hà Nội.

Thời gian nghiên cứu từ Tháng 6-2019 đến Tháng 6-2021.

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

Trong nghiên cứu đề tài, chúng tôi áp dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp phân tích, tổng hợp
- Phương pháp so sánh
- Phương pháp khảo sát, điều tra thực tiễn
- Phương pháp thực nghiệm sư phạm.

## **6. Những đóng góp của luận văn**

### **6.1. Về lý luận**

Hệ thống hóa cơ sở lý luận về dạy học ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung, Trường CĐNT Hà Nội.

Một số vấn đề lý luận cơ bản cho việc dạy học thanh nhạc cho giọng nữ trung, hệ Trung cấp Thanh nhạc.

### **6.2. Về thực tiễn**

Đưa ra quy trình mới về dạy học ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung tại Trường CĐNT Hà Nội.

Xây dựng một số mẫu bài tập để rèn luyện cách thể hiện ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung tại Trường CĐNT Hà Nội.

Làm tài liệu tham khảo cho đồng nghiệp có nghiên cứu cùng hướng.

## **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm 02 chương.

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực trạng dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung

Chương 2: Phương pháp dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung

## Chương 1

# CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÁT CA KHÚC CỦA NHẠC SĨ NGUYỄN ĐỨC TOÀN CHO GIỚI NỮ TRUNG

### 1.1. Cơ sở lý luận

#### 1.1.1. Một số khái niệm

##### 1.1.1.1. Ca khúc

Ca khúc là bài hát thường có cấu trúc ngắn gọn và có tên tác giả. Ca khúc gồm hai yếu tố chủ đạo: Giai điệu và lời ca chứa đựng những tâm tư, tình cảm, của tác giả xây dựng hình tượng nghệ thuật, nhằm phản ánh hiện thực thiên nhiên, con người và xã hội...

##### 1.1.1.2. Ca khúc Việt Nam

Ca khúc Việt Nam là những ca khúc do các nhạc sĩ Việt Nam sáng tác trên cơ sở của phương thức sáng tác phương Tây. Chủ đề, nội dung, tư tưởng trong ca khúc Việt Nam là ca ngợi vẻ đẹp của đất nước, con người Việt Nam; khơi dậy những cảm xúc, niềm tự hào dân tộc; tình yêu quê hương, tình yêu đôi lứa... hoặc có những ca khúc mang tính chất ngợi ca, hiệu triệu, cũng có ca khúc mang tính chất rộn ràng vui tươi...

##### 1.1.1.3. Dạy học

Dạy học là quá trình truyền thụ kiến thức của người dạy (GV) và lĩnh hội kiến thức của người học (HS) nhằm đạt được những mục tiêu trong nhiệm vụ dạy học. Đó là quá trình tương tác trong một thể thống nhất của hoạt động dạy và hoạt động học, trong đó hoạt động dạy giữ vai trò chủ đạo lấy việc học làm tiền đề, nhằm thay đổi nhận thức, tư duy, kỹ năng, tình cảm, nhân cách... của người học.

##### 1.1.1.4. Phương pháp và phương pháp dạy học

PPDH là sự thống nhất của phương pháp dạy và phương pháp học, PPDH định hướng thực hiện mục tiêu dạy học, là sự thống nhất



của cách thức hành động và phương tiện dạy học nhằm tổ chức hoạt động cho người học lĩnh hội kiến thức và phát triển các phẩm chất, năng lực của HS, nhằm đạt được mục tiêu dạy học.

#### 1.1.1.5. Phương pháp dạy học hát

*Phương pháp dùng lời* để giới thiệu về tác giả, tác phẩm, hướng dẫn các kỹ thuật hát...; *Phương pháp sử dụng phương tiện dạy học* nhằm tạo ra sự sinh động, lôi cuốn HS góp phần tăng hiệu quả trong quá trình dạy học; *Phương pháp trình bày tác phẩm* là trình bày và thể hiện diễn cảm toàn bộ nội dung, tư tưởng sắc thái, tình cảm trong tác phẩm; *Phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập* là phương pháp dạy cho HS lặp đi lặp lại nhiều lần những kỹ năng hát nhằm phát triển năng lực của HS; *Phương pháp kiểm tra đánh giá* nhằm tăng sự tương tác giữa thầy và trò, đồng thời giúp GV cũng như cơ sở đào tạo nắm rõ được tình hình chất lượng dạy và học để kịp thời có những biện pháp điều chỉnh, củng cố nội dung và PPDH.

#### 1.1.1.6. Phương pháp dạy học phát triển năng lực

PPDH phát triển năng lực chú trọng các phương pháp dạy học tích cực với nhiều phương pháp mới như: *Dạy học giải quyết vấn đề* (HS được đặt trong một tình huống có vấn đề do GV tạo ra, GV hướng dẫn HS phát hiện và tự giải quyết vấn đề bằng các hoạt động tự giác, tích cực, chủ động...

#### 1.1.2. Giọng nữ trung

*Giọng nữ trung* (mezzo) là giọng hát trung gian giữa nữ cao và nữ trầm. Giọng nữ trung có âm sắc ấm áp, êm dịu, những nốt ở âm khu trung: khỏe, đầy đặn [23, tr.70].

Âm vực của giọng nữ trung



Giọng nữ trung màu sắc (*Coloratura*); Giọng nữ trung trữ tình (*Lirico mezzo*); Giọng nữ trung kịch tính (*Dramatic mezzo*); Giọng nữ trung trữ tình kịch tính (*Spinto mezzo*)

### ***1.1.3. Khái quát về sự nghiệp âm nhạc và đặc điểm ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn***

*1.1.3.1. Vài nét về tiểu sử, sự nghiệp sáng tác âm nhạc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn*

Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn sinh ngày 10 tháng 3 năm 1929 tại Hà Nội, trong một gia đình có truyền thống hội họa, cha ông là họa sĩ, nhà điêu khắc Nguyễn Đức Thục. Vì vậy, ngay từ khi còn nhỏ Nguyễn Đức Toàn đã được sống trong môi trường nghệ thuật. Không chỉ say mê hội họa, Nguyễn Đức Toàn còn say mê cả âm nhạc.

Từ những ngày đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp cho đến khi qua đời, với sự nghiệp sáng tác có nhiều đóng góp lớn lao cho nền âm nhạc nước nhà, nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn đã nhận được nhiều giải thưởng cao quý của Đảng và nhà nước trao tặng: Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến công hạng 3 và nhiều Huân chương, Huy chương, Bằng khen của các đoàn thể trao tặng: Huân chương Vì thế hệ trẻ, Vì sự nghiệp của phụ nữ, công đoàn và Vì sự nghiệp Mỹ thuật Việt Nam... Năm 2000, nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn được nhận giải thưởng Hồ Chí Minh với 6 ca khúc *Quê em*, *Biết ơn Võ Thị Sáu*, *Đào công sự*, *Nguyễn Viết Xuân cả nước yêu thương*, *Tình em biển cả*, *Chiều trên bến cảng*.

*1.1.3.2. Đặc điểm ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn*

Trong phạm vi luận văn chúng tôi không đi sâu vào phân tích chi tiết các ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn, chỉ tập trung nghiên cứu những nét chính trong đặc điểm ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn.

Đặc điểm tiêu biểu trong ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn là sự kết hợp nhuần nhuyễn của 3 dòng âm nhạc: cổ điển – dân ca – nhạc nhẹ. Trong ca khúc của ông có những âm điệu của dân ca, có tính chất của nhạc nhẹ trữ tình, hình thức rất cổ điển.

#### ***1.1.4. Khái quát về Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội và Khoa Thanh nhạc***

##### ***1.1.4.1. Khái quát về Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội***

Trường CĐNT Hà Nội được thành lập năm 1967, trước đây là Trường Trung học văn hóa nghệ thuật Hà Nội, trực thuộc Sở Văn hóa thông tin Hà Nội. Năm 1995, Trường được nâng cấp thành Trường CĐNT Hà Nội, thuộc sự quản lý trực tiếp của UBND thành phố Hà Nội. Nhiệm vụ của Nhà trường là đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng cho HS các bộ môn nghệ thuật nhằm phục vụ sự phát triển văn hóa nghệ thuật của Thủ đô và cả nước.

##### ***1.1.4.2. Khoa Thanh nhạc***

*Đội ngũ giáo viên.*

Khoa Thanh nhạc – Trường CĐNT Hà Nội được giao nhiệm vụ đào tạo chuyên ngành Thanh nhạc. Các thế hệ HS, SV đã tốt nghiệp và theo học tại khoa Thanh nhạc đều được đào tạo chính quy.

Hiện nay, đội ngũ GV của khoa Thanh nhạc trường CĐNT Hà Nội có 11 biên chế chính thức và cộng tác viên là 20 người, hầu hết được đào tạo tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Đại học Văn hóa nghệ thuật Quân đội, Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. GV đều có trình độ đại học, sau đại học.

##### ***1.1.4.3. Đặc điểm khả năng thanh nhạc của học sinh giọng nữ trung hệ Trung cấp***

Nội dung thi xét tuyển Ngành Thanh nhạc, hệ Trung cấp 3 năm gồm sơ tuyển biểu diễn 01 ca khúc tự chọn. Chung tuyển gồm 02 môn. Môn thi thứ nhất chuyên ngành (điểm hệ số 2) biểu diễn 01 ca

khúc nước ngoài và 01 ca khúc Việt Nam, yêu cầu phù hợp với độ tuổi. Môn thi thứ hai Thẩm âm – tiết tấu (điểm hệ số 1).

Trong thời gian từ năm 2019-2021, Khoa Thanh nhạc, Trường CĐNT Hà Nội tuyển được 100 HS, trong đó có 50 HS giọng nữ trung. Xét về yêu cầu chuyên môn thì ngay từ chất lượng tuyển sinh đầu vào của HS có nhiều khó khăn.

## **1.2. Chương trình đào tạo và thực trạng dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn**

### ***1.2.1. Chương trình đào tạo hệ Trung cấp Thanh nhạc và chương trình môn Thanh nhạc***

#### ***1.2.1.1. Chương trình chung đào tạo hệ Trung cấp Thanh nhạc 3 năm***

Chương trình đào tạo hệ Trung cấp Thanh nhạc 3 năm của Trường CĐNT Hà Nội gồm 6 ĐVHT (đơn vị học trình), quy ra số tiết là 180 tiết. Trong đó cấu trúc học phần gồm: năm thứ nhất, năm thứ hai, năm thứ ba. Mỗi năm học gồm 02 đơn vị học trình/ 2 học kỳ.

Ngoài môn chính là chuyên ngành thanh nhạc học với GV riêng, thì HS khoa Thanh nhạc được học các môn chung, là những môn có vai trò bổ sung, hỗ trợ kiến thức. Nhóm môn học chuyên ngành và lý thuyết thanh nhạc gồm: *Thanh nhạc, Ký xướng âm, Hoà âm, Lý thuyết âm nhạc, Lịch sử âm nhạc, Kỹ năng biểu diễn, Dân ca*. Nhóm môn học bổ trợ gồm: *Tiếng Anh, Tin học, Quân sự, Thể chất, Giáo dục chính trị*.

#### ***1.2.1.2. Chương trình môn Thanh nhạc***

Mục tiêu đặt ra trong chương trình đào tạo hệ trung cấp 3 năm của Trường CĐNT Hà Nội là tìm kiếm tài năng và đào tạo phục vụ cho sự nghiệp văn hóa nghệ thuật chuyên nghiệp của thủ đô và cả nước. Trong 3 năm HS được học các ca khúc theo phong cách hát thính phòng, nhạc nhẹ và dân gian. Sau khi ra trường được trang bị

đầy đủ kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp để hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp. Có đủ điều kiện để học liên thông, nâng cao tại các bậc học cao hơn.

- Năm thứ nhất: 2 ĐVHT (tương đương với 60 tiết)
- Năm thứ hai: 02 ĐVHT (tương đương với 60 tiết)
- Năm thứ ba: 02 ĐVHT (tương đương với 60 tiết)

#### 1.2.1.3. *Ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn trong chương trình*

Khoa Thanh nhạc, Trường CDNT Hà Nội biên soạn giáo trình riêng cho đối tượng HS hệ Trung cấp Thanh nhạc 3 năm. Trong đó phần danh mục các tác phẩm có ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn. Đó là các ca khúc: *Quê em*, *Mời anh đến thăm quê tôi*, *Hà Nội trái tim hồng*, *Biết ơn Võ Thị Sáu*.

#### 1.2.2. Thực trạng dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn

##### 1.2.2.1. *Thực trạng dạy của giáo viên*

Luyện tập ca khúc Việt Nam, trong đó có ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn là một trong những nội dung chính và là yêu cầu trong chương trình đào tạo Thanh nhạc chuyên nghiệp tại Trường CDNT Hà Nội.

*Bước 1.* GV yêu cầu HS mở sách học hát có bài *Quê em* của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn. Thời gian khoảng 2 phút.

*Bước 2.* Luyện thanh.

*Bước 3.* Hát mẫu

*Bước 4.* Thực hành dạy hát từng câu trong bài.

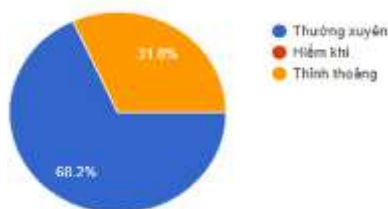
*Bước 5.* Hát toàn bài.

*Bước 6.* Nhận xét, đánh giá tiết học.

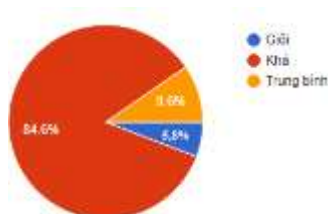
##### 1.2.2.2. Thực trạng học của học sinh

Chúng tôi tiến hành khảo sát về thời gian luyện thanh hàng ngày của HS cho thấy thực trạng như sau:

Bảng 1.1. Kết quả khảo sát thời gian luyện thanh của HS giọng nữ trung



Bảng 1.2. Kết quả khảo sát đánh giá kết quả học tập của HS giọng nữ trung



### 1.2.3. Nhận xét về thực trạng dạy học

#### 1.2.3.1. Những ưu điểm

Thanh nhạc là bộ môn đòi hỏi phải luyện tập và thực hành hàng ngày. Thời gian trên lớp với GV chỉ 2 buổi/1 tuần vì vậy HS phải tự ôn ngoài giờ học.

GV đã trang bị đầy đủ cho HS những kiến thức cơ bản về giáo dục nhằm xây dựng ý thức trách nhiệm, hành vi, đạo đức của HS; kiến thức cơ bản về nghệ thuật thanh nhạc, kỹ năng biểu diễn và biết vận dụng có hiệu quả các kiến thức được đào tạo trong thực hành. HS có khả năng tự học tập, tự nghiên cứu những vấn đề liên quan tới thanh nhạc và hoạt động biểu diễn.

#### 1.2.3.2. Một số hạn chế

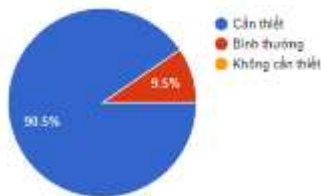
Qua khảo sát thực tế dạy học thanh nhạc, chúng tôi nhận thấy, GV không yêu cầu HS tự rèn luyện, tự sửa sai những nhược điểm khi

hát như: hơi thở không khống chế được khi lên cao, ngân dài, cảm cứng, phát âm chưa rõ lời.... Cảm cứng là mở khẩu hình chưa đúng, đây là nguyên nhân trực tiếp ảnh hưởng tới âm thanh và đặc biệt là thực hiện các kỹ thuật hát legato, non legato... Vì thế việc vận dụng các kỹ thuật hát staccato, legato... ở các em giọng nữ trung còn yếu.

Tư thế đứng hát của HS chưa được chú trọng. Khi xuống âm khu thấp thì cúi đầu quá thấp khiến bị so vai rụt cổ, khi lên vị trí những âm thanh ở âm khu cao lại ngửa ra phía sau. Thế đứng ép ngực nên gặp vấn đề khó kiểm soát hơi thở khi hát.

Rèn luyện cách lấy hơi chưa đúng, khi lấy hơi bị so vai, rụt cổ, hơi bị nông, do chỉ lấy hơi theo kiểu tự nhiên. Chưa biết cách khống chế hơi thở (giữ hơi) nên lượng hơi không đủ để ngân dài, không đủ để tạo thành cột hơi mạnh hát những nốt cao.

Bảng 1.3. Kết quả khảo sát vai trò của nghiên cứu tác phẩm



### Tiểu kết

Trong Chương 1 của luận văn đã nghiên cứu một số vấn đề cơ sở lý luận như các khái niệm ca khúc, ca khúc Việt Nam, ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn; vai trò của ca khúc Việt Nam và ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn trong đào tạo hệ Trung cấp Thanh nhạc 3 năm ở Trường CDNT Hà Nội...

Trên cơ sở phân tích những thực trạng và đánh giá những ưu điểm và nguyên nhân của những hạn chế để từ đó tìm ra những yêu cầu cần đổi mới trong dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn.

## Chương 2

### PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC HÁT CA KHÚC CỦA NHẠC SĨ NGUYỄN ĐỨC TOÀN CHO GIỌNG NỮ TRUNG

#### 2.1. Mục tiêu, yêu cầu và phương pháp dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn

##### 2.1.1. Mục tiêu, yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học

Trường CDNT Hà Nội luôn chú trọng công tác đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, sự xuất hiện và diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động dạy học. Theo chỉ đạo của sở giáo dục và đào tạo thành phố Hà Nội, Trường CDNT Hà Nội đã triển khai dạy học trực tuyến để vừa hoàn thành kế hoạch học tập và công tác phòng chống dịch bệnh.

Qua nghiên cứu thực trạng dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho HS giọng nữ trung, chúng tôi nhận thấy đa số GV đều quan tâm tới *dạy học tiếp cận trang bị kiến thức*, còn *dạy học theo định hướng phát triển năng lực* chưa được chú ý.

##### 2.1.2. Sử dụng phương pháp dạy học giải quyết vấn đề và phương pháp dạy học theo dự án trong đổi mới phương pháp dạy học

###### 2.1.2.1. Sử dụng phương pháp dạy học giải quyết vấn đề

*Dạy học giải quyết vấn đề (GQVĐ)* là quan điểm dạy học vĩ mô, đưa HS vào tình huống cụ thể, giúp cho HS chiếm lĩnh tri thức thông qua việc GQVĐ, thông qua đó rèn luyện kỹ năng và phương pháp nhận thức sáng tạo cho HS. Phương pháp dạy học GQVĐ áp dụng phù hợp với dạy nghiên cứu tác phẩm và *vở bài*. *Dạy học GQVĐ* thường có 3 bước:

- Tạo tình huống có vấn đề (nhận biết vấn đề)
- Lập kế hoạch giải quyết (tìm phương án giải quyết)
- Thực hiện kế hoạch (giải quyết vấn đề)



### 2.1.2.2. Sử dụng phương pháp dạy học theo dự án

*Bước 1 – Đề xuất dự án*, bao gồm lựa chọn chủ đề, lập kế hoạch. GV khuyến khích HS lựa chọn một ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn mà HS quan tâm, yêu thích và phù hợp với giọng nữ trung. HS lựa chọn ca khúc *Mời anh đến thăm quê tôi*.

*Bước 2 – Thực hiện dự án*, bao gồm thu thập, xử lý thông tin và giải quyết vấn đề.

*Bước 3 – Tổng hợp và báo cáo kết quả*, bao gồm trình bày kết quả và đánh giá kết quả.

### 2.1.3. Đổi mới phương pháp rèn luyện kỹ thuật thanh nhạc cho học sinh giọng nữ trung

#### 2.1.3.1. Tư thế hát và luyện hơi thở

##### *Tư thế hát*

Tư thế hát có tác động tới chất lượng âm thanh. Tư thế hát đúng là tư thế giúp cơ thể người hát cảm thấy chắc chắn, tự tin, thoải mái khi lấy hơi, hát, bộc lộ cảm xúc, biểu diễn.

*Tư thế đứng*, có thể có nhiều cách khác nhau, nhưng cần chú ý đề sức nặng của thân chủ yếu dồn lên hai phần trước của lòng bàn chân, tạo ra một trụ đỡ, giúp cho toàn bộ cơ thể giữ thẳng bằng, vững chắc, thoải mái trên đó các cử động của toàn thân được phối hợp và hoạt động dễ dàng.

*Tư thế ngồi*, thẳng lưng, ngực mở rộng nhưng thân trên hơi nghiêng về phía trước, không dựa lưng vào ghế, cốt để cho cơ thể dễ cử động, lòng ngực, cơ lưng không bị cản trở.

##### *Luyện hơi thở*

Trong nghệ thuật thanh nhạc, hơi thở có ý nghĩa quan trọng, tuy nhiên thực trạng dạy học thanh nhạc tại Khoa Thanh nhạc, Trường CĐNT Hà Nội, GV chưa chú ý nhiều đến luyện tập hơi thở.

##### *Hít hơi và đẩy hơi*

Hít hơi và đẩy hơi là hai hoạt động trái chiều trong hơi thở bình thường cũng như khi hát.

#### **2.1.4. Rèn luyện kỹ thuật thanh nhạc**

##### **2.1.4.1. Hát liền giọng (legato)**

Ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn có những bài giai điệu uyển chuyển, êm ái, duyên dáng cần sử dụng kỹ thuật hát Legato sẽ phù hợp. Đây là kỹ thuật hát liền giọng hay hát liền tiếng, là cách hát chuyển tiếp từ âm no sang âm kia liên tục, đều đặn để tạo nên những câu hát liên kết không ngắt quãng. Legato là kỹ thuật luyện tập cho giọng hát có được tính chất vang khỏe, tròn, đều đặn với một hơi thở sâu và tiết kiệm. Chính các yếu tố này tạo nên tính chất chuyên nghiệp của giọng hát.

##### **2.1.4.2. Kỹ thuật hát lướt nhanh (passage)**

Hát lướt nhanh là kỹ thuật hát linh hoạt, rõ ràng, gọn gàng với tốc độ nhanh để thể hiện các ca khúc có giai điệu tươi vui, rộn ràng. Để thực hiện tốt kỹ thuật này GV cần phải rèn luyện cho HS có nền tảng kỹ thuật của hơi thở. Yêu cầu của khẩu hình phải linh hoạt nhưng vị trí âm thanh phải ổn định.

Kỹ thuật passage đáp ứng được tính chất tươi sáng của giai điệu trong các ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn như *Quê em*, *Tình em biển cả...*

#### **2.1.5. Luyện mở rộng âm vực**

Mở rộng âm vực giọng hát là một trong những vấn đề phức tạp, đòi hỏi thời gian luyện tập dài và phải có những phương pháp khoa học và phù hợp. Một giọng hát không thể phát triển mở rộng sẽ thiếu tính chuyên nghiệp và không thể hiện được trọn vẹn yêu cầu của những ca khúc có âm vực rộng. Vì vậy, chúng tôi đặc biệt chú trọng vào vấn đề mở rộng âm vực cho giọng nữ trung.

Một số yêu cầu trong luyện mở rộng âm vực với HS:

*Một là*, khai thác khoảng vang của ngực để tạo ra âm thanh ở khụ thấp. Hướng dẫn HS kết hợp giữa hơi thở và khẩu hình, để tạo ra âm khu ngực nhằm khai thác khoảng vang của lồng ngực.

*Hai là*, tạo điểm tựa âm thanh ở vùng ngực, lấy khoang lồng ngực để tạo ra độ vang của âm thanh.

*Ba là*, khẩu hình chú ý mở mềm mại, không căng cứng, không tì cổ. GV hướng dẫn cho HS chú ý để đầu lưỡi nằm sát ở chân răng hàm dưới, vòm họng nhấc lên, để tạo cho âm thanh cộng minh, cộng hưởng, khi đó âm thanh sẽ vang và sáng.

*Bốn là*, khi lên những nốt cao GV hướng dẫn cho HS nén hơi vùng bụng chặt, đẩy hơi thở lên, khép chặt hai dây thanh đối, dây thanh đối càng khép thì càng tạo điều kiện âm thanh lên được những nốt cao, tạo thành một hơi thở đẩy lên trên, vòm họng nhấc lên và hơi thở phải chắc.

### **2.1.6. Luyện phát âm nhả chữ**

Hát ca khúc Việt Nam nói chung, hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn nói riêng phải tròn vành, rõ chữ. Bởi vì, đặc điểm của tiếng Việt có nhiều từ đóng, nghĩa là từ tận cùng là phụ âm. Học kỹ thuật bel canto song phải ứng dụng vào phát âm, nhả chữ tiếng Việt là một nghệ thuật đặc biệt. Vì vậy, luyện phát âm nhả chữ khi hát ca khúc Việt Nam cần đạt được các tiêu chí là phải hát rõ nội dung lời ca, nhả chữ tiếng nào ra tiếng nấy, nhấn nhá vào từng từ, hát tiếng trước không trùng tiếng sau, mở tiếng, đóng tiếng, gon đạt tiêu chí “tròn vành rõ chữ”. Nhả chữ không làm biến dạng, sai nghĩa của từ.

Trong ca khúc *Biết ơn Võ Thị Sáu* của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn, có nhiều đuôi từ kết bằng nguyên âm. Trong câu hát “*Người thiếu nữ ấy như mùa xuân chị đã dâng cả cuộc đời*” có 13 từ trong đó 11 từ kết bằng nguyên âm, 4 từ kết bằng phụ âm. Với phụ âm đầu cách

phát âm trong ca hát giống như trong tiếng nói hàng ngày. Chú ý để âm đầu nối kết với vần được rõ ràng thì cần để môi bật môi, răng đung môi, lưỡi đánh lên răng, chân răng, hàm ếch...

### **2.1.7. Kỹ năng biểu diễn**

#### **2.1.7.1. Thể hiện cảm xúc trên khuôn mặt**

Giương mặt là yếu tố thu hút sự chú ý của khán giả, bởi vậy GV hướng dẫn HS biểu cảm bằng nụ cười, ánh mắt vui tươi hay sâu lắng, mơ màng.... Không chỉ cười bằng miệng mà còn có thể cười bằng mắt.

#### **2.1.7.2. Động tác diễn tả của tay**

Tay không cầm micro thường xuyên khiến cho HS cảm thấy bối rối khi không biết cử động như thế nào.

#### **2.1.7.3. Diễn tả của cơ thể**

Ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn có đặc điểm thường có tính chất trang trọng, sâu lắng, trữ tình; tốc độ, nhịp độ vừa phải, vì vậy khi biểu diễn không cần lạm dụng quá nhiều động tác tay, không cần di chuyển nhiều.

## **2.2. Dạy học thực hành hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn qua ca khúc *Biết ơn Võ Thị Sáu***

HS giọng nữ trung, Khoa Thanh Nhạc, Trường CĐNT Hà Nội thường hát được các ca khúc có âm vực khoảng quãng 12, từ nốt Son ở quãng tám nhỏ (g) đến nốt Rê ở quãng tám thứ hai (đ<sup>2</sup>). Khi hát thấp hơn nốt Son (g), giọng của HS thường bị tối. Khi lên cao hơn nốt Rê (đ<sup>2</sup>) thường bị vỡ âm thanh. Vì vậy, chúng tôi chọn những ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn có âm vực từ nốt Son (g) quãng tám nhỏ đến nốt Rê, quãng tám 2 (đ<sup>2</sup>) để dạy học. Trên cơ sở đã tìm hiểu, phân tích, chúng tôi lựa chọn 3 ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn để thực hành dạy học cho HS giọng nữ trung:

HS Năm thứ nhất - Ca khúc: *Quê em*.

HS Năm thứ hai - Ca khúc: *Hà Nội, trái tim hồng*.

HS Năm thứ ba - Ca khúc: *Biết ơn Võ Thị Sáu*.

Quy trình dạy học hát ca khúc *Biết ơn Võ Thị Sáu*, gồm 7 bước.

*Bước 1. Luyện hơi thở*

*Bước 2. Giới thiệu tác phẩm và phân tích tác phẩm*

*Bước 3. Luyện thanh*

*Bước 4. Hát mẫu*

*Bước 5. Phát âm nhả chữ*

*Bước 6. Hát toàn bài*

*Bước 7. Nhận xét, đánh giá*

### **2.3. Thực nghiệm sư phạm**

#### **2.3.1. Mục đích thực nghiệm**

Trên cơ sở các biện pháp đã trình bày trong luận văn, chúng tôi tiến hành dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung, hệ Trung cấp Thanh nhạc 3 năm, Trường CĐNT Hà Nội. Chúng tôi áp dụng vào 01 tiết thực nghiệm sư phạm hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn cho giọng nữ trung, nhằm mục đích xem xét tính khả thi và hiệu quả của các đề xuất trong luận văn.

#### **2.3.2. Đối tượng thực nghiệm**

- HS Lê Ngọc Ánh – Năm thứ nhất, niên khóa 2020-2021, hệ Trung cấp 3 năm, Khoa Thanh nhạc, Trường CĐNT Hà Nội.

- GV: Nguyễn Thu Hà thực hiện.

#### **2.3.3. Thời gian, địa điểm tổ chức thực nghiệm**

Thời gian tổ chức thực nghiệm trong tuần từ 15/10/2020 đến 15/11/2020.

Địa điểm thực nghiệm: Phòng học 5 – Khoa Thanh nhạc, Trường CĐNT Hà Nội.

#### **2.3.4. Nội dung thực nghiệm**

Áp dụng các bước tiến hành và phương pháp dạy học mà luận văn đã đề cập tại mục 2.2.1, chúng tôi tổ chức dạy thực nghiệm học hát ca khúc *Hà Nội trái tim hồng* của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn.

- Thiết kế bài dạy học hát.

- Sử dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của HS và kỹ thuật thanh nhạc vào dạy học hát ca khúc *Hà Nội trái tim hồng* của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn.

- Xây dựng mẫu Phiếu trưng cầu ý kiến HS về giờ học thực nghiệm.

- Tổng hợp, thống kê, so sánh đối chiếu trên *Phiếu trưng cầu ý kiến* và đánh giá kết quả thực nghiệm.

#### **2.3.5. Quy trình tiến hành thực nghiệm**

*Bước 1 – Luyện hơi thở*

*Bước 2. Giới thiệu tác phẩm và phân tích tác phẩm*

*Bước 3. Luyện thanh*

*Bước 4. Hát mẫu*

*Bước 5. Phát âm nhà chữ*

*Bước 6. Hát toàn bài*

*Bước 7. Nhận xét, đánh giá*

#### **2.3.6. Kết quả thực nghiệm**

Căn cứ qua phiếu điều tra cho biết, bước đầu đổi mới tiến trình và phương pháp dạy học hát ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn, cho giọng nữ trung hệ Trung cấp Thanh nhạc, Khoa Thanh nhạc, Trường CĐNT Hà Nội, có kết quả cao hơn phương pháp dạy học trước. HS giọng nữ trung đạt yêu cầu về kỹ thuật và xử lý sắc thái, tình cảm của ca khúc tốt; HS học với tinh thần tự tin, chủ động, bước đầu có năng lực tự nhận xét và đánh giá về bản thân.

Kết quả thực nghiệm trên cho thấy việc đổi mới phương pháp dạy học đã được nêu ra có tính khả thi và tính thực tiễn cao. GV hướng dẫn, HS chủ động trong học tập, tự tìm tòi, nghiên cứu áp dụng kỹ thuật, thể hiện tư tưởng, tình cảm của tác phẩm. Qua dạy học thực nghiệm một ca khúc tiêu biểu của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn với tính chất nhạc nhẹ trữ tình, HS sẽ ứng dụng vào các ca khúc mang những tính chất này trong học tập và biểu diễn, sẽ đạt hiệu quả cao hơn.

### Tiểu kết

Day học hát ca khúc là quá trình nhằm hướng đến mục tiêu nâng cao kiến thức, phát triển kỹ thuật, kỹ năng thanh nhạc và năng lực thẩm mỹ cho người học. Với yêu cầu đặt ra từ Chương 1, trong Chương 2 của luận văn đề cập đến việc đề xuất một số phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, được áp dụng trong dạy học ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn. Dựa trên các tiêu chí đã đặt ra, chúng tôi phân loại các bài luyện thanh và ca khúc đã có sẵn trong giáo trình và chương trình của Khoa Thanh nhạc Trường CĐNT Hà Nội phù hợp cho giọng nữ trung; bổ sung thêm một số giải pháp nhằm làm đa dạng thêm phương pháp dạy học, để phát huy năng lực sáng tạo cho HS giọng nữ trung nói riêng và HS khoa Thanh nhạc trường CĐNT Hà Nội.

Nội dung chương 2, luận văn đưa ra giải pháp đổi mới và nâng cao PPDH theo định hướng phát triển năng lực nhằm khắc phục những hạn chế trong phương pháp truyền thụ một chiều, trên cơ sở kế thừa các phương pháp dạy học truyền thống, chúng tôi áp dụng phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực. Mục tiêu tạo nề nếp tư duy sáng tạo cho HS, kích thích sự sáng tạo, khả năng tự học và tự đánh giá vấn đề của HS. Chúng tôi áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phát huy năng lực của HS trong dạy học hát. Luận văn còn đưa ra một số bài tập luyện thanh và cách thực hiện để

tập luyện cho HS mở rộng âm vực cho giọng nữ trung, nhằm hỗ trợ việc giải quyết tốt những nốt cao. Bên cạnh các phương pháp rèn luyện kỹ thuật thanh nhạc, trong chương 2 chúng tôi đề cập đến hát kết hợp với kỹ năng biểu diễn. Tất cả những vấn đề này nhằm nâng cao năng lực thanh nhạc và biểu diễn ca khúc nói chung, ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn nói riêng. Đổi mới phương pháp dạy kỹ thuật thanh nhạc và bổ sung kiến thức, kỹ năng biểu diễn sẽ góp phần củng cố bản lĩnh sân khấu và sự tự tin cho HS giọng nữ trung.

Kết quả thực nghiệm đã phản ánh việc đề xuất các phương pháp. Bước đầu đã cho thấy hiệu quả tích cực, khắc phục một vấn đề còn hạn chế mà trước đây chưa được giải quyết triệt để, cải thiện được cả về kỹ thuật hát và biểu diễn ca khúc cho HS giọng nữ trung.



## KẾT LUẬN

Hầu hết ca khúc của cố nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn mang tính trữ tình, sâu lắng, đậm tính dân tộc mà hiện đại. Bút pháp của ông là sự kết hợp nhuần nhuyễn phương pháp sáng tác âm nhạc phương Tây với tâm hồn dân tộc. Ca khúc của ông tuy không thể hiện rõ tính cổ điển phương Tây, tính nhạc nhẹ giải trí phương Tây, không sử dụng âm điệu đặc trưng của một thể loại dân ca nào, song khi vang lên đều có những yếu tố của âm nhạc cổ điển, của nhạc nhẹ, của dân ca Việt Nam. Đây là nét đặc thù trong ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn. Âm nhạc của ông giản dị mà uyên thâm, không mạnh mẽ mà vẫn hào sảng. Lời ca trong ca khúc của ông đầy chất thơ, giàu hình ảnh, không lộng lẫy mà sâu lắng. Không chỉ sáng tác ca khúc, nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn còn sáng tác một số tác phẩm nhạc đàn như: *Sonate cho violon*, *Tổ khúc giao hưởng Tổ quốc*, *Em yêu hòa bình* (nhạc thiếu nhi)... Không chỉ sáng tác âm nhạc, ông còn là một họa sĩ nổi tiếng. Một nhạc sĩ, họa sĩ nổi tiếng đã viết về ông: “Mỗi ngôi sao thường chỉ tỏa sáng ở một vùng trời, nhưng Nguyễn Đức Toàn lại thành công ở cả hai lĩnh vực âm nhạc và hội họa. Nhạc phẩm của Nguyễn Đức Toàn đầy màu sắc và hình tượng, trong khi đó mỗi bức vẽ lại dạt dào những giai điệu” [ 61].

Ca khúc của của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn có giá trị trong kho tàng ca khúc Việt Nam. Nhiều ca khúc của ông không chỉ được biểu diễn trên sân khấu, mà còn được nhiều cơ sở đào tạo Thanh nhạc, đào tạo Sư phạm Âm nhạc trong cả nước sử dụng làm bài học trong chương trình. Chương trình đào tạo Thanh nhạc cho Hệ trung cấp của Trường CĐNT Hà Nội, có một số ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn. Trong luận văn, chúng tôi đã nêu về thực trạng dạy ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn, cho giọng nữ trung, sau đó nhận xét, đánh giá nhưng ưu điểm và hạn chế.

Trên cơ sở đánh giá những ưu điểm và hạn chế, luận văn đề xuất phương pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn. Trong đó, luận văn chú trọng vào phương pháp dạy học phát triển năng lực và đổi mới phương pháp luyện tập từ hơi thở, các kỹ thuật thanh nhạc, phát âm nhả chữ tiếng Việt, kỹ thuật biểu diễn... cho giọng nữ trung tại Khoa Khoa Thanh nhạc, Trường CDNT Hà Nội.

Qua thực nghiệm sư phạm, bước đầu những đề xuất trong dạy học ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn có hiệu quả cao hơn thực trạng. Tính khả thi của đề xuất được xác nhận. Đây là một niềm vui lớn với cá nhân tôi và những đồng nghiệp đã nhiều năm tham gia giảng dạy thanh nhạc tại Khoa Thanh nhạc, Trường CDNT Hà Nội. Thành công bước đầu trong nghiên cứu khoa học của chúng tôi là do được tiếp thu những kiến thức, kỹ năng của các thầy, cô Trường Đại học Sư phạm NTTW.

Phát huy thành công bước đầu trong nghiên cứu khoa học, chúng tôi sẽ áp dụng vào thực tiễn dạy học thanh nhạc cho HS Khoa Thanh nhạc, Trường CDNT Hà Nội. Đồng thời sẽ tiếp tục học tập, nghiên cứu để ngày càng góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn học này cho HS. Chúng tôi hy vọng và tin tưởng những HS của Khoa Thanh nhạc, Trường CDNT Hà Nội khi ra trường sẽ là những ca sĩ không chỉ vững về kiến thức, giỏi về kỹ thuật mà còn có phẩm chất đạo đức trong sáng, một tâm hồn Việt Nam dân tộc – hiện đại, mang tiếng hát tràn đầy tính văn hóa, tính thẩm mỹ của mình phục vụ cho nhân dân thủ đô và nhân dân cả nước.